

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH  
**TRUONG THANH FURNITURE  
CORPORATION**

Số: 01/2026/NQ ĐHĐCĐ-TTF  
No.: 01/2026/NQ ĐHĐCĐ-TTF

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**Independence - Freedom – Happiness**  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026.  
Ho Chi Minh City, April 24, 2026

DỰ THẢO/  
DRAFT

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH**  
**RESOLUTION**  
**OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**  
**TRUONG THANH FURNITURE CORPORATION**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15 (sau đây gọi là “Luật Doanh nghiệp”);  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 and Law No. 76/2025/QH15 (hereinafter referred to as the “Law on Enterprises”);*
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 (sau đây gọi là “Luật Chứng khoán”);  
*Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 (hereinafter referred to as the “Law on Securities”);*
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập Đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành;  
*Pursuant to the Charter of Truong Thanh Furniture Corporation;*
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành ngày 24/04/2026.  
*Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Truong Thanh Furniture Corporation dated 24 April 2026.*

**QUYẾT NGHỊ/ RESOLUTION**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ban Tổng Giám đốc (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

*Article 1: To approve the Report on the business performance in 2025 and the business plan for 2026 of the Board of Management (details as set out in the report attached at the Meeting)*

a. Các chỉ tiêu chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025/ *Key performance indicators of business operations in 2025*  
(Đơn vị tính: VND/ Unit: VND)

Chỉ tiêu/ <i>Indicators</i>	2025		2024	
	Báo cáo hợp nhất <i>The Consolidated Financial Report</i>	Báo cáo công ty mẹ <i>The Holding Company Report</i>	Báo cáo hợp nhất <i>The Consolidated Financial Report</i>	Báo cáo công ty mẹ <i>The Holding Company Report</i>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue from sales and provision of services</i>	1.246.073.594.937	1.064.434.641.861	1.224.582.068.556	965.994.484.627
2. Các khoản giảm trừ doanh thu/ <i>Revenue deductions</i>	4.198.059.131	0	1.292.310.893	1.007.782.065
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ/ <i>Net revenue from sales and provision of services</i>	1.241.875.535.806	1.064.434.641.861	1.223.289.757.663	964.986.702.562
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp dịch vụ/ <i>Cost of goods sold and services rendered</i>	1.029.711.012.706	912.089.063.459	1.096.895.134.278	884.887.508.560
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ/ <i>Gross profit from sales and services</i>	212.164.523.100	152.345.578.402	126.394.623.385	80.099.194.002
6. Doanh thu hoạt động tài chính/ <i>Financial income</i>	71.690.733.174	40.629.860.874	84.219.321.987	63.420.291.190
7. Chi phí tài chính/ <i>Financial expenses</i>	73.147.959.798	29.612.087.444	71.907.921.766	84.322.967.318
- Trong đó: Chi phí lãi vay/ <i>Including: Interest expenses</i>	67.445.543.659	64.555.279.911	69.430.390.299	66.853.646.373
8. Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết/ <i>Share of profit in associates and joint ventures</i>	2.079.692.604	0	2.331.206.064	0
9. Chi phí bán hàng/ <i>Selling expenses</i>	116.995.364.631	107.538.213.240	118.876.522.482	88.478.012.623
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp/ <i>General and administrative expenses</i>	129.269.756.607	58.372.226.927	55.817.673.375	-41.397.626.934

Chỉ tiêu/ <i>Indicators</i>	2025		2024	
	Báo cáo hợp nhất <i>The Consolidated Financial Report</i>	Báo cáo công ty mẹ <i>The Holding Company Report</i>	Báo cáo hợp nhất <i>The Consolidated Financial Report</i>	Báo cáo công ty mẹ <i>The Holding Company Report</i>
11. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh/ <i>Net loss from operating activities</i>	-33.478.132.158	-2.547.088.335	-33.656.966.187	12.116.132.185
12. Thu nhập khác/ <i>Other income</i>	63.051.082.034	54.174.554.549	53.148.290.717	5.715.454.869
13. Chi phí khác/ <i>Other expenses</i>	19.116.333.293	14.266.440.552	11.829.532.346	10.443.610.414
14. Lợi nhuận/lỗ khác/ <i>Other profit/(loss)</i>	43.934.748.741	39.908.113.997	41.318.758.371	-4.728.155.545
15. Tổng lợi nhuận/lỗ kế toán trước thuế/ <i>Total accounting profit/(loss) before tax</i>	10.456.616.583	37.361.025.662	7.661.792.184	7.387.976.640
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành/ <i>Current corporate income tax expense</i>	618.118.316	0	1.019.255.955	0
17. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại/ <i>Deferred corporate income tax income</i>	-683.381.126	0	-683.381.126	0
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN/ <i>Profit after corporate income tax/ Profit after tax attributable to shareholders of the parent company</i>	10.521.879.393	37.361.025.662	7.325.917.355	7.387.976.640
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ/ <i>Profit after tax attributable to shareholders of the parent company</i>	11.038.234.647		6.167.853.175	
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát/ <i>Profit after tax attributable to non-controlling interests</i>	-516.355.254		1.158.064.180	
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu/ <i>Basic earnings per share (EPS)</i>	27		15	

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2026/ *Business Plan for 2026*:

(Đơn vị tính: VND/ *Unit: VND*)

STT/ <i>No.</i>	Chỉ tiêu/ <i>Indicators</i>	Giá trị/ <i>Value</i>
1	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Tập đoàn/ <i>Revenue from sales and provision of services (Group)</i>	1.450.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn/ <i>Profit after tax (Group)</i>	50.000.000.000

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

*Article 2: To approve the Report of the Board of Directors on its activities in 2025 and the operational plan for 2026 (details as set out in the report attached at the Meeting).*

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập trong Ủy Ban Kiểm toán năm 2025 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

*Article 3: To approve the Report on the activities of the Independent Member of the Board of Directors in the Audit Committee in 2025 (details as set out in the report attached at the Meeting).*

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

*Article 4: To approve the audited financial statements for 2025 (details as set out in the report attached at the Meeting).*

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026; phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026; chi trả thù lao HĐQT năm 2025 và đề xuất mức thù lao năm 2026:

*Article 5: To approve the Proposal on the selection of the auditor for the 2026 financial statements; profit distribution for 2025 and the plan for 2026; payment of remuneration to the Board of Directors for 2025 and the proposed remuneration for 2026:*

1. Ủy quyền HĐQT chọn 1 trong 4 đơn vị như sau làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành:  
*To authorize the Board of Directors to select one (01) of the following entities as the auditor of the financial statements for 2026 of Truong Thanh Furniture Corporation:*
  - a. Công ty TNHH KPMG Việt Nam/ *KPMG Vietnam Company Limited*
  - b. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ *Ernst & Young Vietnam Company Limited*
  - c. Công ty TNHH PwC Việt Nam/ *PwC Vietnam Company Limited*
  - d. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam/ *Deloitte Vietnam Company Limited*
2. Trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2025 và năm 2026/ *Appropriation of funds and dividend distribution for 2025 and 2026:*

- a. **Đối với năm 2025:** Không thực hiện trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế và không chia cổ tức, nhằm ưu tiên giữ lại nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, củng cố năng lực tài chính và đáp ứng nhu cầu tái đầu tư.

*For 2025: No appropriation to funds and no dividend distribution are proposed, in order to retain earnings to support business operations, strengthen the Company's financial position and meet reinvestment needs.*

- b. **Định hướng năm 2026:** Trên cơ sở nguyên tắc thận trọng và ưu tiên ổn định tài chính, Hội đồng Quản trị dự kiến không thực hiện chia cổ tức trong năm 2026. Phương án phân phối lợi nhuận cụ thể sẽ được xem xét, đánh giá trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh thực tế và trình Đại hội đồng Cổ đông quyết định theo quy định.

*Orientation for 2026: On a prudent basis and with a focus on financial stability, the Board of Directors proposes not to declare dividends for 2026. The specific profit distribution plan will be reviewed based on actual business performance and financial conditions, and submitted to the General Meeting of Shareholders for approval in accordance with regulations.*

3. Báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT năm 2025/ *Report on the payment of remuneration to the Board of Directors for 2025:*

*(Đơn vị tính: VNĐ/ Unit: VND)*

<b>Khoản mục/ Item</b>	<b>Tổng thù lao được phê duyệt/ Total Approved Remuneration</b>	<b>Tổng số thù lao thực tế chi trả Total Actual Remuneration Paid</b>
Thù lao Hội đồng Quản trị <i>Remuneration of the Board of Directors</i>	1,560,000,000	1,440,000,000

4. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2026/ *Plan for payment of remuneration to the Board of Directors for 2026:*

*(Đơn vị tính: VNĐ/tháng/ Unit: VND/month)*

<b>STT No.</b>	<b>Chức vụ Position</b>	<b>Mức thù lao Proposed Remuneration</b>
1	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board of Directors</i>	30.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT/ <i>Vice Chairman of the Board of Directors</i>	20.000.000

<b>STT</b> <i>No.</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Mức thù lao</b> <i>Proposed Remuneration</i>
3	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board of Directors</i>	20.000.000

**Điều 6:** Thông qua Tờ trình các giao dịch với bên liên quan (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

*Article 6: To approve the Proposal on related party transactions (details as set out in the report attached at the Meeting).*

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

*Article 7: To approve the Proposal on the amendment and restatement of the Company's Charter.*

**Điều 8:** Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027.

*Article 8: To approve the Proposal on the dismissal and additional election of a member of the Board of Directors for the 2022–2027 term.*

- a. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty đối với: **Ông NGUYỄN TRỌNG HIẾU.**  
*Approved the dismissal of Mr. NGUYEN TRONG HIEU as a member of the Board of Directors of the Company.*
- b. Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2027 đối với: **Bà LƯU THỊ DIỄM HỒNG.**  
*Approved the additional election of Ms. LUU THI DIEM HONG as a member of the Board of Directors of the Company for the 2022–2027 term.*

**Điều 9: Hiệu lực thi hành**

*Article 9: Effectiveness and Implementation*

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 giao cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, giám sát và đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

*The 2026 Annual General Meeting of Shareholders assigns the Board of Directors of Truong Thanh Furniture Corporation to organize, direct, supervise and expedite the implementation of this Resolution in compliance with applicable laws and the Company's Charter.*

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/04/2026. Tất cả Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

*This Resolution shall take effect from 24 April 2026. All shareholders, the Board of Directors and the Board of Management of Truong Thanh Furniture Corporation shall be responsible for the implementation of this Resolution.*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
***FOR AND ON BEHALF OF THE GMS***  
**CHỦ TỌA**  
***CHAIRPERSON***

***Nơi nhận/ Recipients:***

- *Cổ đông Công ty/ Shareholders;*
- *UBCKNN (SSC), HOSE;*
- *HDQT (BOD), Ban TGD (BOM);*
- *Lưu VP. HDQT (Office of the BOD).*

**MAI HỮU TÍN**